

TRƯỜNG MẦM NON SAO MAI

LỚP: Chồi 3

GV: Nguyễn Thị Cẩm Tiên - Nguyễn Thị Hồng Hạnh - Trần Thị Thu Trang

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 02/2024

A. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT					
Mục tiêu	Nội dung	Hình thức giáo dục			
		Giờ học	Sinh hoạt	HĐNT	Chủ đề
		Tên VĐCB	Góc vận động	Chơi tự do	
MT 1: Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	Hô hấp: Hít vào, thở ra. Tay: Co và duỗi tay, vỗ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu). Lưng, bụng, lườn: Nghiêng người sang trái, sang phải. Chân: Ngồi xổm, đứng lên, bật tại chỗ. Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối.	- Nhảy lò cò - Ném xa 1 tay - Nhảy lò cò- ném trúng đích bằng 1 tay - Bật qua vật cản 15 cm			
MT 14: Trẻ biết phối hợp các giác quan tay, mắt trong vận động: Tung bắt bóng với người đối diện.	Tung bắt bóng với người đối diện.	Tung bắt bóng với người đối diện.			

MT 16: Trẻ biết phối hợp các giác quan tay, mắt trong vận động: Ném xa bằng 1 tay.	Ném xa bằng 1 tay.	Ném xa 1 tay			
MT 24: Trẻ biết định hướng trong không gian và thực hiện các vận động cơ bản một cách vững vàng và đúng tư thế: Bật qua vật cản cao 10 - 15cm	Bật qua vật cản cao 15cm.	Bật qua vật cản 15 cm			
MT 25: Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Nhảy lò cò 3m.	Nhảy lò cò 3m.	Nhảy lò cò			
MT 31: Trẻ phát triển các tố chất vận động qua trò chơi vận động, trò chơi dân gian ...	Các trò chơi vận động, trò chơi dân gian, trò chơi tập thể			TCVD	
MT 34: Trẻ thực hiện và phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động: Gập giấy.	Gập giấy	Gấp máy bay			

MT 39: Trẻ biết một số thực phẩm thông thường trên tháp dinh dưỡng.	Nhận biết một số thực phẩm thông thường trong các nhóm thực phẩm (trên tháp dinh dưỡng).	Dạy trẻ 4 nhóm thực phẩm dinh dưỡng			
MT 40: Trẻ nhận biết dạng chế biến đơn giản của một số thực phẩm, món ăn.	Nhận biết dạng chế biến đơn giản của một số thực phẩm, món ăn.		- Nhận biết dạng chế biến đơn giản của một số thực phẩm, món ăn.	Quan sát: Cách chế biến đơn giản của một số thực phẩm món ăn	
MT 41: Trẻ biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và lợi ích của chúng đối với sức khỏe.	Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất.		- Nhận biết các bữa ăn trong ngày, và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất		
MT 43: Trẻ thực hiện được một số việc tự phục vụ đơn giản trong sinh hoạt: Tự lau mặt, đánh răng.	Tập đánh răng, lau mặt		- Tập luyện thói quen vệ sinh tốt để giữ sức khỏe - Tập cho trẻ tự lau mặt, đánh răng, đi vệ sinh đúng nơi quy định.	-	
MT 44: Trẻ thực hiện được một số việc tự phục vụ đơn giản trong sinh hoạt: Rèn luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng.	Rèn luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng		- Rèn thao tác rửa tay bằng xà phòng giáo dục trẻ tắt vòi nước khi không sử dụng. - Cho trẻ rửa tay đúng các bước, giáo dục trẻ tiết kiệm nước khi rửa		

			tay.		
MT 45: Trẻ thực hiện được một số việc tự phục vụ đơn giản trong sinh hoạt: Đi vệ sinh đúng nơi quy định.	Đi vệ sinh đúng nơi quy định		- Tập luyện thói quen vệ sinh tốt để giữ sức khỏe - Tập cho trẻ tự lau mặt, đánh răng, đi vệ sinh đúng nơi quy định.		
MT 47: Trẻ thực hiện được một số việc tự phục vụ đơn giản trong sinh hoạt: Tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn	Tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn.	Dạy trẻ kỹ năng cầm thìa		Quan sát: cách ứng xử trong ăn uống khi đi tiệc	
MT 53: Trẻ có một số thói quen tốt trong ăn uống: Không uống nước lã.	Không uống nước lã.		Trò chuyện với trẻ về một số thói quen tốt trong ăn uống: Không uống nước lã.	Quan sát: video không uống nước lã.	
MT 55: Trẻ có thói quen tốt trong phòng bệnh giữ gìn sức khỏe: Lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết.	Lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết.	Chọn trang phục phù hợp với thời tiết			
MT 57:	Nhận biết và phòng tránh	Dạy trẻ kỹ năng	Trò chuyện với bé về	Quan	

Trẻ nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm đến tính mạng.	những hành động nguy hiểm đến tính mạng: Không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ... không uống rượu, bia, cà phê; không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn.	tự bảo vệ bản thân	nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm đến tính mạng: Không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ... không uống rượu, bia, cà phê ...	sát: Những hành động gây nguy hiểm đến tính mạng	
MT 59: Trẻ nhận biết được một số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ.	Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ: Biết gọi người giúp đỡ khi bị lạc. Nói được tên, địa chỉ gia đình, số điện thoại người thân khi cần thiết)	Xử lý tình huống khi bị lạc			

B. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Mục tiêu	Nội dung	Hình thức giáo dục			
		Giờ học	Sinh hoạt	HDNT	Chủ đề
		Tên đề tài	Góc học tập hoặc Sinh hoạt chiều	Quan sát	
MT 60: Trẻ phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm... để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng.	Chức năng của các giác quan và một số bộ phận khác của cơ thể.		Chức năng của các giác quan và một số bộ phận khác của cơ thể cách bảo vệ cơ thể.		
MT 73: Trẻ sử dụng cách thức	Nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ	Dạy trẻ cách bảo vệ nguồn nước		Quan sát: Nguyên	

thích hợp để giải quyết vấn đề đơn giản: Nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước	nguồn nước			nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước	
MT 84: Trẻ quan tâm đến những thay đổi của cây.	Cách chăm sóc và bảo vệ cây.			- Quan sát: Cách chăm sóc và bảo vệ cây - Quan sát: vườn cây của bé	
MT 85: Trẻ quan tâm đến những thay đổi của con vật.	Cách chăm sóc và bảo vệ con vật.		Trò chuyện về một số con vật quen thuộc và cách bảo vệ chăm sóc con vật		
MT 95: Trẻ biết so sánh số lượng của 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: nhiều hơn, ít hơn, bằng nhau.	So sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 4 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.	So sánh số lượng 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 4.	Hoạt động góc: So sánh số lượng 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 4.		
MT 113: Trẻ biết sử dụng dụng cụ để đo dung tích của 2 đối tượng, nói kết quả đo và so sánh.	Đo dung tích bằng một đơn vị đo.	Đo dung tích bằng một đơn vị đo.			
MT 118:	Xác định vị trí của đồ vật so	Xác định vị trí			

Trẻ sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với người khác.	với bạn khác (phía trước - phía sau).	của đồ vật so với bạn khác (phía trước- phía sau)			
MT 124: Trẻ kể tên, công việc, công cụ, sản phẩm/ích lợi... của một số nghề khi được hỏi, trò chuyện.	Tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động và ý nghĩa của các nghề phổ biến.	Tìm hiểu quy trình của nghề trồng nấm	- Cho trẻ nói tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động và ý nghĩa của nghề truyền thống của địa phương. - Cho trẻ nói tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động và ý nghĩa của nghề phổ biến - Gợi ý trẻ nhận ra dụng cụ một số nghề		

C. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Mục tiêu	Nội dung	Hình thức giáo dục			
		Giờ học	Sinh hoạt	HDNT	Chủ đề
		Tên đề tài	Góc văn học Sinh hoạt chiều		
MT 127: Trẻ thực hiện được 2 - 3 yêu cầu liên tiếp	Hiểu và làm theo được 2, 3 yêu cầu.		- Trật tự khi ăn đi đúng chiều biết để muông ở bàn rồi lên lấy canh... - Trật tự khi ngủ không ném gối nằm đúng chiều		

MT 131: Trẻ có khả năng lắng nghe và hiểu nội dung truyện kể phù hợp độ tuổi.	Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi.	Kể chuyện "Hồ nước và mây"	Cho trẻ nghe hiểu nội dung truyện kể: Hồ nước và mây		
MT 133: Trẻ biết kể chuyện có mở đầu, kết thúc.	Kể lại truyện đã được nghe	Kể lại chuyện "Hồ nước và mây"			
MT 137: Trẻ sử dụng đúng từ ngữ và câu trong giao tiếp hằng ngày. Trả lời và đặt câu hỏi.	Trả lời và đặt các câu hỏi: ai? cái gì? ở đâu? khi nào? để làm gì?.		Gợi ý cho trẻ trả lời và đặt các câu hỏi: ai? cái gì? ở đâu? khi nào? để làm gì?		
MT 140: Kể lại sự việc theo trình tự và kể lại truyện có mở đầu và kết thúc.	Kể lại sự việc có nhiều tình tiết.		Kể lại sự việc có nhiều tình tiết.		
MT 141: Trẻ đọc thuộc bài thơ.	Đọc thơ.	- Đọc bài thơ "Từ hạt đến hoa" - Thơ: "Bé làm bao nhiêu nghề"			
MT 142: Trẻ đọc thuộc ca dao, đồng dao...	Đọc ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè.		Cho trẻ đọc bài đồng dao "Mười ngón tay".		
MT 144: Trẻ có một số kỹ năng ban đầu về đọc và viết qua việc chọn sách để	Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau		Hoạt động góc: Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau		

xem, cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh.					
MT 145: Trẻ có một số kỹ năng ban đầu về đọc và viết.	Hướng viết của các nét chữ, đọc ngắt nghỉ sau dấu chấm. Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. Phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách.		- Hướng dẫn trẻ: Hướng đọc, viết, từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. - Hướng dẫn trẻ hướng viết của các nét chữ, đọc ngắt nghỉ sau các dấu.		
MT 146: Trẻ có một số kỹ năng ban đầu về viết, sử dụng ký hiệu để "viết"	Nhận dạng một số chữ cái.		Hoạt động góc: Nhận dạng một số chữ cái.		

D. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM KỸ NĂNG XÃ HỘI

Mục tiêu	Nội dung	Hình thức giáo dục			
		Giờ học	Sinh hoạt	HDNT	Chủ đề
		Tên đề tài hoặc kg có giờ học	Sinh hoạt chiều	Quan sát	
MT 157: Trẻ thực hiện được một số qui tắc, qui định ở lớp và gia đình: Sau khi chơi xong cất đồ chơi vào nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn...	Một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ ; trật tự khi ăn, khi ngủ ; đi bên phải lề đường)		Trật tự khi ngủ không ném gối nằm đúng chiều		

MT 158: Trẻ biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở.	Chờ đến lượt, hợp tác.			Quan sát TCVD	
MT 159: Trẻ biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.	Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép.		Trò chuyện với trẻ về một số hành động, cử chỉ lễ phép với người lớn, cô giáo		
MT 162: Trẻ có một số kỹ năng sống: tôn trọng, hợp tác, thân thiện, quan tâm giúp đỡ, chia sẻ: Quan tâm, giúp đỡ bạn.	Quan tâm, giúp đỡ bạn.		Trò chuyện với trẻ về những hành động, lời nói quan tâm giúp đỡ bạn khi bạn gặp khó khăn.		
MT 163: Trẻ biết quan tâm đến môi trường: Tiết kiệm điện, nước...	Tiết kiệm điện, nước, tiết kiệm xà phòng.		- Cho trẻ rửa tay đúng các bước, giáo dục trẻ tiết kiệm nước khi rửa tay. - Trò chuyện về tiết kiệm điện, nước, tiết kiệm xà phòng.	Quan sát: Quan sát clip không xả rác bừa	
MT 165: Trẻ biết quan tâm đến môi trường: Bỏ rác đúng nơi quy định.	Giữ gìn vệ sinh môi trường. Không xả rác, không đốt rác bừa bãi Giảm tải túi nilon, Mua bảo trìều cường.	Dạy trẻ phân loại rác	Trò chuyện với trẻ về thói quen giữ gìn vệ sinh môi trường, không xả rác bừa bãi, giảm tải sử dụng túi nilong ...		
E. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ					
Mục tiêu	Nội dung	Hình thức giáo dục			

		Giờ học	Sinh hoạt	HDNT	Chủ đề
		Tên đề tài	Góc tạo hình Góc âm nhạc Sinh hoạt chiều		
MT 167: Trẻ có một số kỹ năng trong các hoạt động âm nhạc.	Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu.	Vỗ theo nhịp bài hát “Thật là hay”			
MT 169: Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc.	Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc.	Múa bài hát "Cháu yêu cô chú công nhân"			
MT 170: Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ...	Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.	- Dạy hát "Cháu yêu cô chú công nhân" - Dạy hát: Thật là hay	Ôn những bài hát, hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.		
MT 171: Trẻ biết làm lốm, dồ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết.	Sử dụng các kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét	Nặn lọ hoa			
MT 172: Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang,	Sử dụng các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét.	Vẽ theo ý thích			

cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.					
MT 173: Trẻ biết cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc và bố cục.	Sử dụng các kỹ năng cắt dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét.	Cắt tạo tóc xoắn			
MT 175: Trẻ có khả năng thể hiện cảm xúc, sáng tạo trong các hoạt động âm nhạc	Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca).	Trò chơi âm nhạc: Hát theo hình vẽ	- Nghe nhạc dân ca êm dịu khi ngủ - Cho trẻ nghe nhạc nhẹ khi ngủ		
MT 176: Trẻ biết xé theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc và bố cục.	Sử dụng các kỹ năng xé dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét.		Hoạt động góc: Sử dụng các kỹ năng xé dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét.		
MT 179: Trẻ lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát.	Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc.		Hoạt động góc: Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc		